

PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN  
NGÀY 13 THÁNG 03 NĂM 2026

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH PHỤ TẢI VÀ KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NGUỒN ĐIỆN THUỘC QUYỀN ĐIỀU KHIỂN:

STT	Dự báo phụ tải	PC Tây Ninh	Mặt trời áp mái	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng DO1 (1,5 MW)	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng CS2 (1,5 MW)
1	Sản lượng (kWh)	44.943.017	1.964.975	3.600	28.800
2	Pmax (MW)	2212,6	554,7	0,150	1,200
3	Pmin (MW)	1649,1	0	0,000	0,000

II. KẾT DÂY CƠ BẢN HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Lưới điện 110kV: Vận hành theo sơ đồ kết dây cơ bản HTĐ Quốc gia năm 2026 theo Quyết định số 984/QĐ-NSMO ngày 21/11/2025 và thực hiện thay đổi kết lưới 110kV theo lệnh của Điều độ viên - A2 (nếu có).
- Lưới điện 22kV: Vận hành sơ đồ kết dây cơ bản lưới điện 22kV tỉnh Tây Ninh năm 2026 theo Quyết định số 2497/QĐ-PCTN ngày 22/12/2025 và sơ đồ kết dây lưới điện 22kV (cập nhật) tại Phòng Điều độ - Công ty Điện lực Tây Ninh.

III. ĐÁNH GIÁ AN NINH HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Các công tác dự kiến thực hiện trong Ngày 13/03/2026, không gây ảnh hưởng làm đầy tải, quá tải của các phần tử mang điện liên quan.

IV. KẾ HOẠCH ĐƯA CÔNG TRÌNH MỚI VÀO VẬN HÀNH:

STT	Thiết bị, đường dây	Thời điểm đóng điện			Nội dung	Ghi chú
		Ngày	Bắt đầu	Kết thúc		
A.	Lưới điện 110kV:					
	Không có					
B.	Lưới điện 22kV:					
	Không có					

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		SAIDI	SAIFI				
															SAIDI	SAIFI						
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
A.	LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
1	13-03-26	09h00	13-03-26	16h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	- Vệ sinh công nghiệp trạm và phát quang xung quanh hàng rào trạm tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, xung quanh hàng rào và tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		
2	13-03-26	09h00	13-03-26	18h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		

3	13-03-26	09h00	13-03-26	18h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV An Hội	Trạm 110kV An Hội	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng Hộp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
4	13-03-26	13h00	13-03-26	18h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV An Hội	Trạm 110kV An Hội	- Vệ sinh accu, máy nạp, đo điện áp nạp xả và đo nội trở gián Accu 110VDC tại phòng Accu 110VDC, tủ AC DC, máy nạp Accu và phòng điều hành	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Off CB nguồn AC máy sạc 1, 2	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
5	13-03-26	19h00	13-03-26	21h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hộp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
6	13-03-26	18h00	13-03-26	22h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Hưng	TBA 110kV Tân Hưng	Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
7	13-03-26	08h00	13-03-26	11h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Trạm 110kV Thạnh Đức.	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
8	13-03-26	18h00	13-03-26	19h30	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Suối Dộp.	Trạm 110kV Suối Dộp.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
9	13-03-26	07h00	13-03-26	12h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Tân Biên - 171 Suối Dộp	Đường dây 110kV 172 Tân Biên - 171 Suối Dộp	Đóng tăng cường cọc tiếp địa	Tăng cường tiếp địa đường dây	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
10	13-03-26	07h00	13-03-26	12h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Dầu Tiếng - 172 Tây Ninh 2, đường dây 110kV 173 Bình Long - 173 Tây Ninh	Từ trụ 340 đến trụ 396, từ trụ 550 đến trụ 568	Rong cành, mé nhánh và chặt đọt cây	phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kv	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
11	13-03-26	18h00	13-03-26	23h45	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Trảng Bàng 2 - 172 Trảng Bàng - 171 KCN Trảng Bàng, đường dây 110kV 172 Trảng Bàng 2 - 171 Trảng Bàng	Từ trạm 220kV Trảng Bàng đến trạm 110kV Trảng Bàng đến trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Kiểm tra định kỳ đêm lưới điện 110kV	Kiểm tra đêm	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
12	13-03-26	18h00	13-03-26	23h45	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Bình Long - 173 Tây Ninh 2, đường dây 110kV 171 Dầu Tiếng - 172 Tây Ninh	Từ trụ 333 đến trụ 551, từ trụ 260 đến trụ 395	Kiểm tra định kỳ đêm lưới điện 110kV	Kiểm tra đêm	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

13	13-03-26	18h00	13-03-26	23h45	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Cù Chi 2 - 172 KCN Trảng Bàng,	Từ trụ 91 đến trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Kiểm tra định kỳ đêm lưới điện 110kV	Kiểm tra đêm	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
14	13-03-26	18h00	13-03-26	23h45	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Trảng Bàng 2 - 172 Thành Công, 174 Trảng Bàng 2 - 171 An Hội, 172 An Hội - 171 Đức Huệ, 171 Thành Công - 172 NM ĐMT TTC, 177 Đức Hòa 2 - 171 NM ĐMT TTC	Từ trạm 220kV Trảng Bàng đến trạm Thành Công đến trạm An hội đến trụ 22A/12 đến trụ 30	Kiểm tra định kỳ đêm lưới điện 110kV	Kiểm tra đêm	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
15	13-03-26	18h00	13-03-26	23h45	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 178 Trảng Bàng 2 - 172, 171 NM ĐMT HTG - 172 Bến Cầu, 172 Bàu Đồn - 171, 172 Mộc Bài - 171 Bến Cầu	Từ trạm 220kV Trảng Bàng đến trạm Bến Cầu đến trạm Mộc Bài đến trụ 24/64/34	Kiểm tra định kỳ đêm lưới điện 110kV	Kiểm tra đêm	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
16	13-03-26	18h00	13-03-26	23h45	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 179 Trảng Bàng 2 - 172 , 171 Phước Đông - 171 Phước Đức, 171 Bàu Đồn - 171 Phước Đức	Từ trạm 220kV Trảng Bàng đến trạm Phước Đông đến trạm Phước Đức	Kiểm tra định kỳ đêm lưới điện 110kV	Kiểm tra đêm	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
17	13-03-26	18h00	13-03-26	23h45	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Bàu Đồn - 171 Phước Đức, 172 Bàu Đồn - 171 Mộc Bài, 173 Bàu Đồn - 171 Thành Đức, 174 Bàu Đồn - 171 Hòa Thành	Từ trạm 220kV Bàu Đồn đến trụ 24	Kiểm tra định kỳ đêm lưới điện 110kV	Kiểm tra đêm	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
18	13-03-26	18h00	13-03-26	23h45	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 179 Bàu Đồn - 172 Thuận Lợi, 180 Bàu Đồn - 171 Gia Lộc	Từ trạm 220kV Bàu Đồn đến trụ 13	Kiểm tra định kỳ đêm lưới điện 110kV	Kiểm tra đêm	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
19	13-03-26	18h00	13-03-26	23h45	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Bàu Đồn - 171 Thành Đức, 174 Bàu Đồn - 171 Hòa Thành, 172 Thành Đức - 174 Tây Ninh, 172 Hòa Thành - 172 Long Hoa, 171 Tây Ninh 2 - 171 Long Hoa	Từ trụ 62B đến Trạm Thành Đức đến trạm Hòa Thành đến trạm Long Hoa đến trạm Tây Ninh đến trạm 220kV Tây Ninh	Kiểm tra định kỳ đêm lưới điện 110kV	Kiểm tra đêm	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
20	13-03-26	18h00	13-03-26	23h45	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Dầu Tiếng - 172 Tây Ninh 2, 173 Bình Long - 173 Tây Ninh 2	Từ trụ 260 đến trạm 220kV Tây Ninh, từ trụ 333 đến trạm 220kV Tây Ninh	Kiểm tra định kỳ đêm lưới điện 110kV	Kiểm tra đêm	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
21	13-03-26	18h00	13-03-26	23h45	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 179, 180 Tây Ninh 2 - 171, 172 Tây Ninh	Từ trạm 220kV Tây Ninh đến trạm 110kV Tây Ninh	Kiểm tra định kỳ đêm lưới điện 110kV	Kiểm tra đêm	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

22	13-03-26	18h00	13-03-26	23h45	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 175 Tân Biên 2 - 171 Tân Biên	Từ trạm 220kV Tân Biên đến trạm 110kV Tân Biên	Kiểm tra định kỳ đêm lưới điện 110kV	Kiểm tra đêm	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
23	13-03-26	18h00	13-03-26	23h45	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Tân Biên 2 - 171 Trạm cắt 110kV Tây Ninh 1, 173 Tân Biên 2 - 171 Tân Hưng, 174 Tân Biên 2 - 172 Tân Hưng	Từ trạm 220kV Tân Biên đến trạm Tân Hưng đến trụ 102	Kiểm tra định kỳ đêm lưới điện 110kV	Kiểm tra đêm	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
24	13-03-26	18h00	13-03-26	23h45	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Tân Hưng - 171 Suối Ngõ, 172 Suối Ngõ - 171 XM Tây Ninh	Từ trạm 110kV Tân Hưng đến trạm 110kV Suối Ngõ đến trụ 114	Kiểm tra định kỳ đêm lưới điện 110kV	Kiểm tra đêm	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
25	13-03-26	18h00	13-03-26	23h45	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Tân Biên - 171 Suối Dộp	Từ trạm 110kV Tân Biên đến trạm 110kV Suối Dộp	Kiểm tra định kỳ đêm lưới điện 110kV	Kiểm tra đêm	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
26	13-03-26	18h00	13-03-26	23h45	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp	Từ trạm 110 kV Tây Ninh đến trạm 110kV Suối Dộp	Kiểm tra định kỳ đêm lưới điện 110kV	Kiểm tra đêm	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
27	13-03-26	18h00	13-03-26	23h45	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Bình Long - 172 XM Tây Ninh	Từ trụ 80 đến trụ 137	Kiểm tra định kỳ đêm lưới điện 110kV	Kiểm tra đêm	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
<b>B. LƯỚI ĐIỆN 22KV</b>																				
1	13-03-26	08h00	13-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 37,5kVA trụ 221/39/5B/15 Long Cường 1 tuyến 476BC	Trạm 37,5kVA trụ 221/39/5B/15 Long Cường 1 tuyến 476BC	Lắp hoàn chỉnh cáp lực và hệ thống đo đếm trạm trụ 221/39/5B/15 Long Cường 1 tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Long Cường xã Long Thuận	Cắt CB và FCO và tháo hotline trạm 37,5kVA trụ 221/39/5B/15 Long Cường 1 tuyến 476BC	76	0,9824	0,0018	0,0381	0,0001	0,034	309
2	13-03-26	08h00	13-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 221/108 đến 221/108/16T Long Cường 4 tuyến 476BC	Từ trụ 221/108 đến 221/108/16T nhánh rẽ 12,7kV Long Cường 4 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 221/108 đến 221/108/16T Long Cường 4 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
3	13-03-26	08h00	13-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 234/48B/1 đến 234/48B/44 Cao Su 2 tuyến 479MB	Từ trụ 234/48B/1 đến 234/48B/44 nhánh rẽ 12,7kV Cao Su 2 tuyến 479MB	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 234/48B/1 đến 234/48B/44 Cao Su 2 tuyến 479MB	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
4	13-03-26	08h00	13-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 337B đến trụ 337B/1 Nguyễn Thị Thu Diệu tuyến 476BC	Từ trụ 337B đến trụ 337B/1 nhánh rẽ 12,7kV Nguyễn Thị Thu Diệu tuyến 476BC	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 337B đến trụ 337B/1 Nguyễn Thị Thu Diệu tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

5	13-03-26	08h00	13-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 234/48B/17/1 đến trụ 234/48B/17/9 Cao Su 5 tuyến 479MB	Từ trụ 234/48B/17/1 đến trụ 234/48B/17/9 nhánh rẽ 12,7kV Cao Su 5 tuyến 479MB	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 234/48B/17/1 đến trụ 234/48B/17/9 Cao Su 5 tuyến 479MB	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
6	13-03-26	08h00	13-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 221/22/1 đến trụ 221/22/9 Long Phú tuyến 476BC	Từ trụ 221/22/1 đến trụ 221/22/9 nhánh rẽ 12,7kV Long Phú tuyến 476BC	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 221/22/1 đến trụ 221/22/9 Long Phú tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
7	13-03-26	08h00	13-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Lưới điện hạ áp từ trụ 53/86B/22/16/38/1/14 đến trụ 53/86B/22/16/38/1/14/6 thuộc trạm 50kVA trụ 53/86B/22/16/38/19 Phước Giang 5 tuyến 480BC	Lưới điện hạ áp từ trụ 53/86B/22/16/38/1/14 đến trụ 53/86B/22/16/38/1/14/6 thuộc trạm 50kVA trụ 53/86B/22/16/38/19 Phước Giang 5 tuyến 480BC	Phát quang lưới điện, thu hồi dây hạ áp, trụ hạ áp từ trụ 53/86B/22/16/38/1/14 đến trụ 53/86B/22/16/38/1/14/6 trụ thuộc trạm 50kVA trụ 53/86B/22/16/38/19 Phước Giang 5 tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Phước Giang xã Phước Chi	Cắt CB và FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 53/86B/22/16/38/19 Phước Giang 5 tuyến 480BC	61	0,7885	0,0015	0,0306	0,0001	0,034	309	
8	13-03-26	08h00	13-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Lưới điện hạ áp từ trụ 53/86B/22/16/38/1/13 đến trụ 53/86B/22/16/38/19 thuộc trạm 50kVA trụ 53/86B/22/16/38/19 Phước Giang 5 tuyến 480BC	Lưới điện hạ áp từ trụ 53/86B/22/16/38/1/13 đến trụ 53/86B/22/16/38/19 thuộc trạm 50kVA trụ 53/86B/22/16/38/19 Phước Giang 5 tuyến 480BC	Kéo dây hạ áp, lắp thùng điện kế từ trụ 53/86B/22/16/38/1/13 đến trụ 53/86B/22/16/38/19 thuộc trạm 50kVA trụ 53/86B/22/16/38/19 Phước Giang 5 tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Áp Phước Giang xã Phước Chi	Cắt CB và FCO và tháo hotline trụ 53/86B/22/16/38/19 trạm 50kVA Phước Giang 5 tuyến 480BC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
9	13-03-26	08h00	13-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 50kVA trụ 203/19/65 Bàu Đưng-D tuyến 471HT	Trạm 50kVA trụ 203/19/65 Bàu Đưng-D tuyến 471HT	Thay CB, HTĐĐ trạm 50kVA trụ 203/19/65 Bàu Đưng-D tuyến 471HT	Sửa chữa thường xuyên	3	Khu phố Bình Linh, Ninh Hưng 2 phường Ninh Thạnh; áp Phước Tân 3 xã Dương Minh Châu	Cắt FCO trạm 50kVA trụ 203/19/65 Bàu Đưng-D tuyến 471HT	45	0,4358	0,0008	0,0225	0,0000	0,034	306	
10	13-03-26	08h00	13-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 75kVA trụ 253/8/47/21 Phước Bình-M1 tuyến 477HT	Trạm 75kVA trụ 253/8/47/21 Phước Bình-M1 tuyến 477HT	Thay CB, HTĐĐ tại trạm 75kVA trụ 253/8/47/21 Phước Bình-M1 tuyến 477HT	Sửa chữa thường xuyên	5	Áp Phước Bình 1 xã Dương Minh Châu	Cắt FCO trạm 75kVA trụ 253/8/47/21 Phước Bình-M1 tuyến 477HT	47	0,4552	0,0008	0,0235	0,0000	0,057	513	
11	13-03-26	08h00	13-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 25kVA trụ 253/44/1T Tươi tiêu Mai Hữu Trí tuyến 477HT	Kéo lại dây trung hòa, dây nối đất từ trụ 253/44 đến trụ 253/44/1T Xay Đá tuyến 477HT	Kéo lại dây trung hòa, dây nối đất từ trụ 253/44 đến trụ 253/44/1T Xay Đá tuyến 477HT	Sửa chữa thường xuyên	1	Trạm chuyên dùng khách hàng: Tươi tiêu Mai Hữu Trí	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 253/44/1T Tươi tiêu Mai Hữu Trí và tháo hotline nhánh rẽ trụ 253/44 Xay Đá tuyến 477HT	1	0,0097	0,0000	0,0005	0,0000	0,011	99	
12	13-03-26	08h00	13-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 118/58/1T Bàu Hang tuyến 475TD	Lắp vật tư, phụ kiện thay MBA, HTĐĐ tại trụ 118/58/20T Bàu Hang tuyến 475TD	Lắp vật tư, phụ kiện, HTĐĐ, thay MBA nâng công suất từ 37,5kVA lên 2x37,5kVA và đóng điện nghiệm thu sau khi công tác xong tại trụ 118/58/20T Bàu Hang tuyến 475TD	Sửa chữa thường xuyên	20	Áp Lộc Trung xã Lộc Ninh	Cắt LBFCO trụ 118/58/1T Bàu Hang tuyến 475TD	413	4,0000	0,0074	0,2069	0,0004	0,229	2.061	
13	13-03-26	08h00	13-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 118/58/1T Bàu Hang tuyến 475TD	Từ trụ 118/58 đến trụ 118/58/46T Bàu Hang tuyến 475TD	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh gốc trụ từ trụ 118/58 đến trụ 118/58/46T Bàu Hang tuyến 475TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	

14	13-03-26	08h00	13-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 234/44/2 Kênh Tây tuyến 471HT	Từ trụ 234/44/3B đến trụ 234/44/3B/1, từ trụ 234/44 đến trụ 234/44/41 Kênh Tây tuyến 471HT	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh gốc trụ từ trụ 234/44/3B đến trụ 234/44/3B/1, từ trụ 234/44 đến trụ 234/44/41 Kênh Tây tuyến 471HT	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
15	13-03-26	08h00	13-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 471/4B Phước Minh tuyến 475TĐ	Từ trụ 471/55/1T đến trụ 471/55/25T, từ trụ 471/72B đến trụ 471/72B/7B, từ trụ 471/80 đến trụ 471/80/13T Phước Minh tuyến 475TĐ	Tháo lắp bảng số trụ, bảng cấm treo từ trụ 471/55/1T đến trụ 471/55/25T, từ trụ 471/72B đến trụ 471/72B/7B, từ trụ 471/80 đến trụ 471/80/13T Phước Minh tuyến 475TĐ	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
16	13-03-26	07h30	13-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 250kVA trụ 42/65/33B Phước Bình 20 tuyến 477TĐ	Trạm 250kVA trụ 42/65/33B Phước Bình 20 tuyến 477TĐ	Thay thùng công tơ trạm, thay cáp lực, ống PVC luôn cáp lực, bịt lưới mắt cáo trạm trụ 42/65/33B tuyến 477TĐ	Sửa chữa thường xuyên	6	Áp Phước Bình B xã Phước Thạnh	Cắt 3FCO trạm 250kVA trụ 42/65/33B Phước Bình 20 tuyến 477TĐ	170	1,4281	0,0028	0,0002	0,0000	0,119	1,750		
17	13-03-26	07h30	13-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 42/65/33/1 tuyến 472TĐ	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 42/65/33/1 đến trụ 42/65/33/18, từ trụ 42/65/33/13 đến trụ 42/65/33/13/10 tuyến 472TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 42/65/33/1 đến trụ 42/65/33/18, từ trụ 42/65/33/13 đến trụ 42/65/33/13/10 tuyến 472TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
18	13-03-26	07h30	13-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 42/65/77/1 tuyến 472TĐ	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 42/65/77/1 đến trụ 42/65/77/51, từ trụ 42/65/77/33 đến trụ 42/65/77/33/11 tuyến 472TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 42/65/77/1 đến trụ 42/65/77/51, từ trụ 42/65/77/33 đến trụ 42/65/77/33/11 tuyến 472TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
19	13-03-26	07h30	13-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, có lập, tái lập điện đo quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, lắp DCU, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
20	13-03-26	07h30	13-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bịt lưới mắt cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	

21	13-03-26	08h00	13-03-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp từ trụ 10 đến trụ 10/1T, từ trụ 10/1T đến trụ 10/1P, từ trụ 10/1T đến trụ 10B/1T/1P, từ trụ 10 đến trụ 10/2P Châu Văn Liêm tuyến 476TN	Từ trụ 10 đến trụ 10/1T, từ trụ 10/1T đến trụ 10/1P, từ trụ 10/1T đến trụ 10B/1T/1P, từ trụ 10 đến trụ 10/2P Châu Văn Liêm tuyến 476TN	Tháo dây thu hồi, chuyển điểm đầu nối, phát quang, căng lại dây hạ áp từ trụ 10 đến trụ 10/1T, từ trụ 10/1T đến trụ 10/1P, từ trụ 10/1T đến trụ 10B/1T/1P, từ trụ 10 đến trụ 10/2P Châu Văn Liêm tuyến 476TN	Xử lý khiếm khuyết lưới điện hạ áp	11	Khu phố Hiệp An phường Thanh Điền	- Cắt CB trạm 3x75kVA Hiệp Long H trụ 9 Châu Văn Liêm tuyến 476TN - Cắt CB trạm 250kVA Hiệp Long L trụ 10B Châu Văn Liêm tuyến 476TN	176	1,5067	0,0031	0,0784	0,0002	0,196	1.571
22	13-03-26	08h00	13-03-26	11h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Nhánh rẽ 22kV trụ 171B/1B Áp Dinh tuyến 474TBI	Trụ 171B/40, trụ 171B/42 tuyến 474TBI	Thay LA trụ 171B/40 bị hỏng, trồng trụ trung áp 171B/42 nâng cao độ võng dây trung áp, xử lý khiếm khuyết lưới điện	Sửa chữa thường xuyên	60	Áp Gò Đá, Thanh Xuân xã Trà Vong; áp Gò Cát xã Thanh Bình	Cắt REC trụ 171B/1B và DS trụ 171B/1 Áp Dinh tuyến 474TBI	1720	8,6664	0,0413	0,3351	0,0016	0,327	1.146
23	13-03-26	08h00	13-03-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 10 Tân Châu 20 tuyến 476TH	Thi công nâng công suất trạm 50kVA lên 2x50kVA trụ 10 tuyến 476TH	Thi công nâng công suất trạm 50kVA lên 2x50kVA trụ 10 tuyến 476TH	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp 1 xã Tân Châu	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 10 Tân Châu 20 tuyến 476TH	60	0,5745	0,0011	0,0301	0,0001	0,103	926
24	13-03-26	08h00	13-03-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 288 Tân Kiên 5 tuyến 473SN	Từ trụ 288/5 đến trụ 288/12 tuyến 473SN	Thi công dựng trụ, kéo tăng cường dây hạ áp, cân pha lưới hạ áp từ trụ 288/5 đến trụ 288/12 tuyến 473SN	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Tân Kiên xã Tân Đông	Cắt CB tổng trạm 50kVA trụ 288 Tân Kiên 5 tuyến 473SN	39	0,3734	0,0007	0,0195	0,0000	0,103	926
25	13-03-26	08h00	13-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bê khu vực quản lý ĐTN	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
26	13-03-26	08h00	13-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471TN, 472TN, 473TN, 474TN, 476TN, 478TN, 481TN, 475TN, 479TN, 477TN trạm 110kV Tây Ninh; đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471CM, 473CM, 475CM, 477CM, 479CM trạm 110kV Cầu Máng	Từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN; từ trụ 01 đến trụ 99 và các nhánh rẽ tuyến 471CM, từ trụ 01 đến trụ 110 và các nhánh rẽ tuyến 473CM, từ trụ 69B đến trụ 38 và các nhánh rẽ tuyến 475CM, từ trụ 70 đến trụ 143 và các nhánh rẽ tuyến 479CM	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN; từ trụ 01 đến trụ 99 và các nhánh rẽ tuyến 471CM, từ trụ 01 đến trụ 110 và các nhánh rẽ tuyến 473CM, từ trụ 69B đến trụ 38 và các nhánh rẽ tuyến 475CM, từ trụ 70 đến trụ 143 và các nhánh rẽ tuyến 479CM	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
27	13-03-26	08h00	13-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 160kVA trụ 6B/15 Ninh Thọ - A tuyến 476TN	Tại trạm 160 kVA trụ 6B/15 Ninh Thọ - A, sửa trụ hạ áp bị nghiêng từ trụ 6B/15/5 đến trụ 6B/15/5/1P(trụ 6B/4/1P) tuyến 476TN	Lắp hệ thống đo đếm hoàn chỉnh trạm 160 kVA trụ 6B/15 Ninh Thọ - A, sửa trụ hạ áp bị nghiêng từ trụ 6B/15/5 đến trụ 6B/15/5/1P(trụ 6B/4/1P) tuyến 476TN	Sửa chữa thường xuyên ( TTr 04/2026)	2	Khu phố Ninh Tân phường Bình Minh	- Cắt FCO trạm 160kVA trụ 6B/15 Ninh Thọ - A tuyến 476TN	73	0,6500	0,0012	0,0366	0,0001	0,069	617

28	13-03-26	08h00	13-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 250kVA trụ 15/64 Ninh Sơn - O tuyến 475CM	Tại trạm 250kVA trụ 15/64 Ninh Sơn - O tuyến 475CM	Lắp hệ thống đo đếm, bổ sung cáp lực hạ áp, hoàn chỉnh trạm 250kVA trụ 15/64 Ninh Sơn - O tuyến 475CM	Sửa chữa thường xuyên ( TTr 04/2026)	6	Khu phố Ninh Nghĩa phường Ninh Thạnh	- Cắt FCO trạm 250kVA trụ 15/64 Ninh Sơn - O tuyến 475CM	86	0,7658	0,0014	0,0431	0,0001	0,206	1.852
29	13-03-26	08h00	13-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 2x25kVA trụ 23/3B Trần Phú - C tuyến 477CM	Tại trạm 2x25kVA trụ 23/3B Trần Phú - C tuyến 477CM	Lắp hệ thống đo đếm, bổ sung hệ thống tiếp địa, thay ống cáp lực bằng ống PVC hoàn chỉnh trạm 2x25kVA trụ 23/3B Trần Phú - C tuyến 477CM	Sửa chữa thường xuyên ( TTr 04/2026)	2	Khu phố Ninh Thành phường Bình Minh	- Cắt FCO tháo hotline trạm 2x25kVA trụ 23/3B Trần Phú - C tuyến 477CM	23	0,2048	0,0004	0,0115	0,0000	0,069	617
30	13-03-26	08h00	13-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 2x37,5kVA trụ 15/69/20 Núi Bà - A tuyến 475CM	Tại trạm 2x37,5kVA trụ 15/69/20 Núi Bà - A tuyến 475CM	Lắp hệ thống đo đếm, bổ sung hệ thống tiếp địa hoàn chỉnh trạm 2x37,5kVA trụ 15/69/20 Núi Bà - A tuyến 475CM	Sửa chữa thường xuyên ( TTr 04/2026)	2	khu phố Ninh Nghĩa phường Ninh Thạnh	- Cắt FCO tháo hotline trạm 2x37,5kVA trụ 15/69/20 Núi Bà - A tuyến 475CM	26	0,2315	0,0004	0,0130	0,0000	0,069	617
31	13-03-26	08h00	13-03-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm 75kVA trụ 124/18/5 Gò Cây Dền 1 tuyến 471SD	Trạm 75kVA trụ 124/18/5 Gò Cây Dền 1 tuyến 471SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 124/18/5 tuyến 471SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp Tủa Hai xã Châu Thành	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 124/18/5 Gò Cây Dền 1 tuyến 471SD	41	0,1437	0,0007	0,0080	0,0000	0,011	40
32	13-03-26	08h00	13-03-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm 37.5kVA trụ 124/18 Gò Cây Dền tuyến 471SD	Trạm 37.5kVA trụ 124/18 Gò Cây Dền tuyến 471SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 124/18 tuyến 471SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp Tủa Hai xã Châu Thành	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 37.5kVA trụ 124/18 Gò Cây Dền tuyến 471SD	61	0,2138	0,0010	0,0119	0,0001	0,011	40
33	13-03-26	08h00	13-03-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm 25kVA trụ 124/18/11 Gò Cây Dền 2 tuyến 471SD	Trạm 25kVA trụ 124/18/11 Gò Cây Dền 2 tuyến 471SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 124/18/11 tuyến 471SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp Tủa Hai xã Châu Thành	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 124/18/11 Gò Cây Dền 2 tuyến 471SD	35	0,1227	0,0006	0,0068	0,0000	0,011	40
34	13-03-26	08h00	13-03-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm 37.5kVA trụ 124/18/27 Gò Cây Dền 3 tuyến 471SD	Trạm 37.5kVA trụ 124/18/27 Gò Cây Dền 3 tuyến 471SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 124/18/27 tuyến 471SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp Tủa Hai xã Châu Thành	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 37.5kVA trụ 124/18/27 Gò Cây Dền 3 tuyến 471SD	57	0,1998	0,0010	0,0111	0,0001	0,011	40
35	13-03-26	08h00	13-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 124/3 đến trụ 124/18/27 tuyến 471SD	Từ trụ 124/3 đến trụ 124/18/27 tuyến 471SD	Lắp chụp sứ, quần tăng cường cách điện giá T, thay giá T bị rỉ sét, kết hợp phát quang lưới điện từ trụ 124/3 đến trụ 124/18/27 tuyến 471SD	Sửa chữa thường xuyên	2	Áp Tủa Hai xã Châu Thành	Cắt 1 LBFCO trụ 124/2 tuyến 471SD	295	2,6592	0,0049	0,1478	0,0003	0,023	206
36	13-03-26	13h30	13-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm 25kVA trụ 124/18/17/11 Gò Cây Dền 4 tuyến 471SD	Trạm 25kVA trụ 124/18/17/11 Gò Cây Dền 4 tuyến 471SD	Trạm 25kVA trụ 124/18/17/11 Gò Cây Dền 4 tuyến 471SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp Tủa Hai xã Châu Thành	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 124/18/17/11 Gò Cây Dền 4 tuyến 471SD	22	0,0771	0,0004	0,0043	0,0000	0,011	40
37	13-03-26	13h30	13-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm 2x25kVA trụ 130/15 Đồng Khởi 16 và Đồng Khởi 16A tuyến 471SD	Trạm 2x25kVA trụ 130/15 Đồng Khởi 16 và Đồng Khởi 16A tuyến 471SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 130/15 tuyến 471SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp Tủa Hai xã Châu Thành	Cắt 2 CB, 2 FCO và tháo 2 hotline trạm 2x25kVA trụ 130/15 Đồng Khởi 16 và Đồng Khởi 16A tuyến 471SD	52	0,1823	0,0009	0,0101	0,0000	0,011	40
38	13-03-26	13h30	13-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm 37.5kVA trụ 154/16 Cống Tà Đê tuyến 471SD	Trạm 37.5kVA trụ 154/16 Cống Tà Đê tuyến 471SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 154/16 tuyến 471SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp Tủa Hai xã Châu Thành	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 37.5kVA trụ 154/16 Cống Tà Đê tuyến 471SD	51	0,1788	0,0009	0,0099	0,0000	0,011	40
39	13-03-26	13h30	13-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm 250kVA trụ 91 Tủa Hai 10 tuyến 471SD	Trạm 250kVA trụ 91 Tủa Hai 10 tuyến 471SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 91 tuyến 471SD	Thí nghiệm định kỳ	2	Áp Tủa Hai xã Châu Thành	Cắt 1 CB, 3 FCO và tháo 3 hotline trạm 250kVA trụ 91 Tủa Hai 10 tuyến 471SD	232	0,8133	0,0039	0,0452	0,0002	0,069	240

40	13-03-26	08h00	13-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 160kVA trụ 23/53B/1 Tòa án nhân dân khu vực 12-Tây Ninh tuyến 473TB	Trạm 160kVA trụ 23/53B/1 Tòa án nhân dân khu vực 12-Tây Ninh tuyến 473TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay TI)	Thay định kỳ	3	Tòa án nhân dân khu vực 12-Tây Ninh	Cắt CB và 3FCO trạm 160kVA trụ 23/53B/1 Tòa án nhân dân khu vực 12-Tây Ninh tuyến 473TB	1	0,0092	0,0000	0,0005	0,0000	0,109	977
41	13-03-26	08h00	13-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 37,5kVA trụ 63/14A/5/1 Phan Văn Bé Sáu tuyến 474TB	Trạm 37,5kVA trụ 63/14A/5/1 Phan Văn Bé Sáu tuyến 474TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay TI)	Thay định kỳ	3	Khách hàng Phan Văn Bé Sáu	Cắt CB và FCO trạm 37,5kVA trụ 63/14A/5/1 Phan Văn Bé Sáu tuyến 474TB	1	0,0092	0,0000	0,0005	0,0000	0,036	326
42	13-03-26	08h00	13-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 50kVA trụ 67/76B/1 Chùa Từ Tâm tuyến 473TB	Trạm 50kVA trụ 67/76B/1 Chùa Từ Tâm tuyến 473TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay TI)	Thay định kỳ	3	Chùa Từ Tâm	Cắt CB và FCO trạm 50kVA trụ 67/76B/1 Chùa Từ Tâm tuyến 473TB	1	0,0092	0,0000	0,0005	0,0000	0,036	326
43	13-03-26	08h00	13-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 3x25kVA trụ 106/1 Công ty TNHH sản xuất thương mại Thái Dương tuyến 477TB	Trạm 3x25kVA trụ 106/1 Công ty TNHH sản xuất thương mại Thái Dương tuyến 477TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay định kỳ	2	Công ty TNHH sản xuất thương mại Thái Dương	Cắt CB và 3FCO trạm 3x25kVA trụ 106/1 Công ty TNHH sản xuất thương mại Thái Dương tuyến 477TB	1	0,0092	0,0000	0,0005	0,0000	0,072	652
44	13-03-26	13h30	13-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 50kVA trụ 194/2P Trường THCS Hưng Thuận tuyến 475TB	Trạm 50kVA trụ 194/2P Trường THCS Hưng Thuận tuyến 475TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay định kỳ	3	Trường THCS Hưng Thuận	Cắt CB và FCO và trạm 50kVA trụ 194/2P Trường THCS Hưng Thuận tuyến 475TB	1	0,0036	0,0000	0,0002	0,0000	0,036	127
<b>C. HOTLINE</b>																				
	Không có																			

#### V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN BỔ SUNG:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
<b>A.</b>	<b>LUỚI ĐIỆN 110KV</b>																				
	Không có																				
<b>B.</b>	<b>LUỚI ĐIỆN 22KV</b>																				
	Không có																				
<b>C. HOTLINE</b>																					
	Không có																				

#### VI. HỦY KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Lý do hủy kế hoạch	Thời điểm cắt điện/cô lập (Đăng ký lại)		Thời điểm đóng điện/tái lập (Đăng ký lại)		Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Ngày	Giờ	Ngày	Giờ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
	Không có																		

**VII. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý:**

- Ca trực theo dõi tình hình phụ tải để chỉ huy vận hành, điều độ hệ thống điện đảm bảo an toàn, tin cậy, ổn định, chất lượng và kinh tế trong thời gian thực./.

***Nơi nhận:***

- Phòng Điều độ (để thực hiện);
- Phòng KHCN-CDS (để cập nhật trên Website);
- XN Lưới điện cao thế Tây Ninh (để thực hiện);
- XN Dịch vụ Điện lực Tây Ninh (để phối hợp);
- Các Điện lực (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐĐ (PTT).

**PHÒNG ĐIỀU ĐỘ  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

**Hoàng Xuân Tuyên**